

Số: /TB-VP

Bình Dương, ngày tháng 11 năm 2022

**THÔNG BÁO**  
**Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản**

Căn cứ Điều 56 của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/11/2016;

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài Chính;

Căn cứ Thông tư 02/TT-BTP ngày 08/02/2022 về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 2326/QĐ-UBND ngày 23/09/2022 của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Bình Dương về việc thanh lý xe ô tô biển kiểm soát 61F-2349 và xe ô tô biển kiểm soát 61F-1314 của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội – Hội đồng nhân dân tỉnh;

Nay, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản với các nội dung sau:

**1. Tên, địa chỉ của Người có tài sản đấu giá:** Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh. Địa chỉ: Tầng 15, Tháp B, TT Hành chính, Phường Hoà Phú, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương.

**2. Tên tài sản đấu giá:** 02 xe ô tô, cụ thể như sau:

- Xe Toyota – Zace Surf biển kiểm soát 61F-1314.

\* Giá khởi điểm: 140.000.000 đồng.

- Xe Toyota – Hiace biển kiểm soát 61F-2349.

\* Giá khởi điểm: 40.000.000 đồng.

**4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:** Các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có đủ các điều kiện quy định tại Khoản 4, Điều 56 Luật đấu giá tài sản năm 2016 và theo bảng tiêu chí Phụ lục I của Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp về việc Hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản như sau:

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	<b>Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá</b>	<b>23,0</b>

<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>MỨC TỐI ĐA</b>
<b>1</b>	<b><i>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</i></b>	<b>11,0</b>
1.1	<i>Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)</i>	6,0
1.2	<i>Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện</i>	5,0
<b>2</b>	<b><i>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</i></b>	<b>8,0</b>
2.1	<i>Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá</i>	4,0
2.2	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá</i>	4,0
<b>3</b>	<b><i>Có trang thông tin điện tử đang hoạt động</i></b>	<b>2,0</b>
<b>4</b>	<b><i>Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến</i></b>	<b>1,0</b>
<b>5</b>	<b><i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i></b>	<b>1,0</b>
<b>II</b>	<b><i>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)</i></b>	<b>22,0</b>
<b>1</b>	<b><i>Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan</i></b>	<b>4,0</b>
<b>2</b>	<b><i>Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i></b>	<b>4,0</b>
<b>3</b>	<b><i>Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giá</i></b>	<b>4,0</b>
<b>4</b>	<b><i>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</i></b>	<b>4,0</b>
<b>5</b>	<b><i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i></b>	<b>3,0</b>
<b>6</b>	<b><i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i></b>	<b>3,0</b>
<b>III</b>	<b><i>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản</i></b>	<b>45,0</b>
<b>1</b>	<b><i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i></b>	<b>6,0</b>
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0

<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>MỨC TỐI ĐA</b>
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0
2	<b><i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i></b>	18,0
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10,0
2.2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12,0
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14,0
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16,0
2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18,0
3	<b><i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</i></b>	5,0
3.1	<i>Dưới 03 năm</i>	3,0
3.2	<i>Từ 03 năm đến dưới 05 năm</i>	4,0
3.3	<i>Từ 05 năm trở lên</i>	5,0
4	<b><i>Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3</i></b>	3,0
4.1	<i>01 đấu giá viên</i>	1,0
4.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>	2,0
4.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	3,0
5	<b><i>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3</i></b>	4,0
5.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	2,0
5.2	<i>Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	3,0

<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>MỨC TỐI ĐA</b>
5.3	<i>Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	4,0
<b>6</b>	<b><i>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4</i></b>	<b>5,0</b>
6.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	2,0
6.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	3,0
6.3	<i>Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng</i>	4,0
6.4	<i>Từ 200 triệu đồng trở lên</i>	5,0
<b>7</b>	<b><i>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2</i></b>	<b>3,0</b>
7.1	<i>Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)</i>	2,0
7.2	<i>Từ 03 nhân viên trở lên</i>	3,0
<b>8</b>	<b><i>Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn</i></b>	<b>1,0</b>
<b>IV</b>	<b><i>Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3</i></b>	<b>5,0</b>
<b>1</b>	<b><i>Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính</i></b>	<b>3,0</b>
<b>2</b>	<b><i>Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i></b>	<b>4,0</b>
<b>3</b>	<b><i>Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i></b>	<b>5,0</b>
<b>V</b>	<b><i>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định</i></b>	<b>5,0</b>
<b>1</b>	<b><i>Tổ chức đấu giá có uy tín, kinh nghiệm, có trụ sở chính trên địa bàn tỉnh Bình Dương đồng thời trong năm liền kề tính tới thời điểm nộp hồ sơ là tổ chức đấu giá đã từng ký hợp đồng và đấu giá thành công nhiều nhất tài sản là xe ô tô trên địa bàn tỉnh Bình Dương, tối thiểu 06 hợp đồng.</i></b>	<b>5,0</b>
<b>Tổng số điểm</b>		<b>100</b>
<b>VI</b>	<b><i>Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i></b>	
<b>1</b>	<b><i>Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i></b>	<b><i>Đủ điều kiện</i></b>

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
2	<i>Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Không đủ điều kiện</i>

- Nộp hồ sơ tại Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.  
Địa chỉ: Tầng 15, Tháp B, TT Hành chính, Phường Hoà Phú, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương.

- Mọi thông tin liên hệ: Nguyễn Ngọc Bích – Số điện thoại: 0916.767.897

- Thời gian nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức bán đấu giá: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày đăng thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá trên Trang thông tin điện tử chuyên ngành về đấu giá tài sản.

- Trong quá trình chấm điểm lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản trường hợp thông tin liên quan chưa đầy đủ, chưa rõ ràng, người có tài sản có thể yêu cầu tổ chức đấu giá cũng cấp hồ sơ để làm rõ.

\* **Ghi chú:** Những đơn vị không thông báo kết quả được hiểu là không được lựa chọn và Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh sẽ không hoàn trả hồ sơ.

Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh thông báo để các tổ chức đấu giá tài sản biết và nộp hồ sơ đăng ký.

**Nơi nhận:**

- Đăng tải Trang TT điện tử cơ quan;
- Công thông tin điện tử quốc gia về ĐGTS;
- Các Tổ chức đấu giá tài sản;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lãnh đạo phòng HCTCQT;
- Lưu VT, H.

**CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Bùi Văn Ra**